

Số: 98 /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Điều chuyển Khoa Kỹ thuật chỉnh hình và nhân sự thuộc Trường Đại học Lao động - Xã hội về Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 998/QĐ-BLĐTBXH ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2019/QĐ-BLĐTBXH ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-BLĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc điều chuyển tài sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển nguyên trạng tổ chức bộ máy và nhân sự của Khoa Kỹ thuật chỉnh hình thuộc Trường Đại học Lao động - Xã hội về thuộc Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội quản lý kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

1. Điều chuyển nguyên trạng Khoa Kỹ thuật chỉnh hình thuộc Trường Đại học Lao động - Xã hội về thuộc Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội quản lý.

2. Điều chuyển nguyên trạng 11 người làm việc của Khoa Kỹ thuật chỉnh hình thuộc Trường Đại học Lao động - Xã hội về thuộc Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội quản lý (chi tiết danh sách nhân sự kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Trường Đại học Lao động - Xã hội

- Bàn giao Khoa Kỹ thuật chỉnh hình về Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng quản lý theo quy định.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội hoàn thiện hồ sơ, thủ tục điều chuyển số lượng người làm việc của

Khoa Kỹ thuật chỉnh hình về Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về hồ sơ, số liệu có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Khoa Kỹ thuật chỉnh hình kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 trở về trước.

2. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội

- Tiếp nhận Khoa Kỹ thuật chỉnh hình để quản lý theo quy định; thực hiện việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của Bệnh viện trên cơ sở sáp nhập Khoa Kỹ thuật chỉnh hình vào Xưởng Chỉnh hình và Phương tiện trợ giúp; quy định chức năng, nhiệm vụ của Xưởng Chỉnh hình và Phương tiện trợ giúp sau khi sáp nhập Khoa Kỹ thuật chỉnh hình.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Lao động - Xã hội tiếp nhận số lượng người làm việc từ Trường Đại học Lao động - Xã hội theo quy định; bố trí, phân công, sắp xếp nhiệm vụ cụ thể đối với viên chức, người làm việc được tiếp nhận để thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan; các điều kiện hiện có về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ viên chức, người lao động của Khoa Kỹ thuật chỉnh hình; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về các hồ sơ, số liệu phát sinh có liên quan kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 trở về sau.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025.

2. Bãi bỏ điểm 1 khoản 6 Điều 3 Quyết định số 998/QĐ-BLĐTBXH ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội, Giám đốc Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng; các Thứ trưởng;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Y tế;
- UBND Thành phố Hà Nội;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, VTCCB (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Bá Hoan

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA KHOA KỸ THUẬT CHÍNH HÌNH
ĐIỀU CHUYỂN TỪ TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI VỀ BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HÀ NỘI QUẢN LÝ**

(Kèm theo Quyết định số: **98** /QĐ-BLĐTBXH ngày **15** tháng **01** năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Năm	Tuổi	Đơn vị công tác	Loại công chức, viên chức, LĐHD	Thời gian tuyển dụng vào viên chức, CC	Ngày LV ở Trường	Dân tộc	Đảng viên	Trình độ chuyên môn									Chức vụ, Chức danh, Ngạch công việc đang đảm nhiệm		Mã số ngạch	Lương		
		Nam	Nữ									Đại học					Thạc sỹ				Chức vụ	Chức danh, Ngạch công việc		Bậc	Hệ số lương	Thời gian nâng bậc lương lần sau
												Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành	Loại hình	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp							
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	
1	Nguyễn Anh Tuấn	21-11-1983		1983	41	K. KTCH	VC	11/9/2009	2008	Kinh	x	Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM	Điện khí hóa và CC điện	Tại chức	Trung bình	2007	Trường ĐH Southern Leyte State	Quản lý		Phó trưởng khoa	Giáo viên	15,113	6	3,99	#####	
2	Nguyễn Duy Khánh	03-02-1985		1985	39	K. KTCH	HĐLĐ		2008	Kinh	x	Trường ĐH Tumaini-Tanzania	Dụng cụ chính hình và lắp bộ phận giả			2012	Học viện Quản lý giáo dục	Quản lý giáo dục		Giảng viên	V.07.01.03	4	3,33	#####		
3	Đào Quang Duy	03-10-1994		1994	30	K. KTCH	HĐLĐ		2020	Kinh		Trường ĐH Mahidol, Thái Lan	Chân tay giả và chỉnh hình			2020				Giảng viên	V.07.01.03	1	2,34	#####		
4	Phạm Văn Sơn	03-3-1967		1967	57	K. KTCH	HĐLĐ		2003	Kinh		Trường ĐH LĐ-XH	Công tác xã hội	Vừa học vừa làm	TB Khá	2012				Chuyên viên	01.003	7	4,32	01/06/2023		
5	Trần Thu Nguyệt		16-4-1980	1980	44	K. KTCH	HĐLĐ		2006	Kinh		Trường ĐH LĐ-XH (hệ cao đẳng)	Kỹ thuật viên chỉnh hình	Chính quy	Khá	2002				Cán sự	01.004	11	3,86	01/03/2023		
6	Phạm Thị Tho		12-10-1982	1982	42	K. KTCH	HĐLĐ		2008	Kinh		Trường ĐH KT QĐ	Kế toán	Vừa học vừa làm	Trung bình	2010				Chuyên viên	01.003	6	3,99	06/10/2023		
7	Nguyễn Thị Thanh Huyền		31-5-1984	1984	40	K. KTCH	HĐLĐ		2009	Kinh		Trường ĐH LĐ-XH	Tay giả và áo chỉnh hình	Chính quy	Trung bình	2007				Kỹ thuật viên	13.096	7	3,06	12/06/2022		

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Năm	Tuổi	Đơn vị công tác	Loại công chức, viên chức, LDHD	Thời gian tuyển dụng vào viên chức, CC	Ngày LV ở Trường	Dân tộc	Đảng viên	Trình độ chuyên môn						Chức vụ, Chức danh, Ngạch công việc đang đảm nhiệm		Mã số ngạch	Lương			
		Đại học										Thạc sỹ			Chức vụ	Chức danh, Ngạch công việc	Bậc	Hệ số lương	Thời gian nâng bậc lương lần sau					
		Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành									Loại hình	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp							Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	
8	Đặng Hồng Chung	16-12-1975		1975	49	K. KTCH	HĐLĐ		2007	Kinh		Trường ĐH Bách khoa HN	Điện	Tại chức	Khá	2001				Kỹ sư	13.095	6	3,99	05/11/2023
9	Nguyễn Thị Mai		13-9-1970	1970	54	K. KTCH	HĐLĐ		2003	Kinh		Trường ĐH LĐ-XH	Quản trị nhân lực	Vừa học vừa làm	Khá	2011				Chuyên viên	01.003	6	3,99	01/12/2023
10	Nguyễn Thị Hà		10-9-1984	1984	40	K. KTCH	HĐLĐ		2009	Kinh		Viện ĐH Mở HN	Ngôn ngữ Anh	Chính quy	Giỏi	2012	Viện ĐH Mở HN	Ngôn ngữ Anh	2012	Chuyên viên	01.003	5	3,66	#####
11	Đỗ Duy Kiên	04-3-1978		1978	46	K. KTCH	HĐLĐ		2015	Kinh		Phổ thông trung học								Bảo vệ	01.011	4	2,04	02/03/2022